TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỚI LAI** THÀNH PHỐ CẦN THƠ ---------- Số: 185/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Thới Lai, ngày 28 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 179/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn*: Chị **Nguyễn Thị Huỳnh D, sinh năm 1990

Địa chỉ: ấp Trường Phước, xã Thới Hòa, huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long

Bị đơn*: Anh **Nguyễn Đức T, sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp Trường Khương, xã Trường Xuân, huyện Thới Lai, TP. Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Huỳnh D và anh Nguyễn Đức T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: chị Nguyễn Thị Huỳnh D và anh Nguyễn Đức T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 109/2010 – do UBND xã Trường Xuân, huyện Thới

Lai, thành phố Cần thơ cấp vào ngày 18/8/2010 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: chị Nguyễn Thị Huỳnh D và anh Nguyễn Đức T có 02 con chung là Nguyễn Huỳnh Bảo T1, sinh ngày 21/9/2010 và Nguyễn Trọng P, sinh ngày 30/3/2016. Chị D và anh T thống nhất giao con chung cho chị D nuôi dưỡng, anh T không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho anh Nguyễn Đức T, không ai có quyền cản trở anh T thực hiện quyền này.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ, hoặc cá nhân, tổ chức, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Huỳnh D và anh Nguyễn Đức T mỗi người phải nộp 75.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Cấn trừ vào tạm ứng án phí đã nộp, chị D được nhận lại 225.000 đồng theo Biên lai thu số 015750 ngày 14/7/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp quyết định được thi hành tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND H.Thới Lai;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Thới Lai;
- UBND xã Thới Thạnh, huyện Thới Lai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Trúc